TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/**2025/HS-ST
Ngày: 23-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Minh Hằng, chức vụ: Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã An Biên, tỉnh An Giang

Bà Trần Thị Mộng Lành, chức vụ: Nguyên Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025 tại Toà án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/ TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1. **Trương Tấn Q**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 2007, tại xã B, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ C, ấp V, xã B, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trương Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1980; vợ con: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2025, tạm giam ngày 28/6/2025 cho đến nay (có mặt).

2. **Trần Ngọc H**, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2001, tại xã N, Thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp P, xã N, Thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: H T, phường R, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn T2, sinh năm 1971 (chết) và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1975; Vợ: Huỳnh Mỹ D, sinh năm 2001, có 02 người con lớn sinh ngày 06 tháng 3 năm

2021 và người con nhỏ sinh ngày 09 tháng 8 năm 2025; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2025, tạm giam ngày 28/6/2025 cho đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Tấn Q*:

Anh Trương Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: ấp V, xã B, tỉnh An Giang.

Chị Lê Thị T1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980 (có mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh An Giang.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Q:* Bà Võ Thị Phương T3, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1988 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T5 tỉnh An Giang (có mặt);

- *Bị hại*: Chị Trần Như Ý, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Mỹ D1, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1995 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp N, xã Đ, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 21/06/2025, tại quán "Bia K", bị cáo Trương Tấn Q, sinh ngày 02/02/2007 (có độ tuổi từ 17 năm 5 tháng đến 17 năm 11 tháng theo Kết luận giám định) chủ động rủ bị cáo Trần Ngọc H đi cướp giật tài sản để có tiêu xài cá nhân; bị cáo Trần Ngọc H nói là "M hả đi". Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/6/2025, bị cáo Trương Tấn Q điện thoại cho bị cáo Trần Ngọc H hỏi "đi hong", bị cáo Trần Ngọc H trả lời "chạy ra đi"; sau đó bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe mô tô hiệu Wave, không gắn biển kiểm soát (xe bị cáo Trương Tấn Q mua của ông Đoàn Minh C, vào khoảng tháng 3 năm 2025, với số tiền là 3.800.000 đồng) đến nhà mẹ vợ của bị cáo Trần Ngọc H ở hẽm D T, phường R, tỉnh An Giang để rước bị cáo Trần Ngọc H đi cướp giật tài sản. Trước khi đi bị cáo Trương Tấn Q có chuẩn bị 01 bình xịt hơi cay (Bị cáo Trương Tấn Q mua trên mạng trước đó khoảng một tháng, không nhớ mua giá bao nhiêu) mang theo. Sau khi rước bị cáo Trần Ngọc H, bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe chở bị cáo Trần Ngọc H theo hướng Rạch G về A, An M1 không giật được tài sản của ai. Đến khoảng 10 giờ 30 phút do trời mưa nên các bị cáo vào quán cà phê tên "T" thuộc ấp P, xã Đ, tỉnh An Giang (ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên

Giang cũ) uống nước, tại đây bị cáo Trương Tấn Q nằm võng, bị cáo Trần Ngọc H ngồi ghế, được khoảng 05 phút sau thì bị cáo Trần Ngọc H thấy có 02 người phụ nữ là chị Lê Thị Mỹ D1 điều khiển xe hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 68B1-631.97 chở phía sau là chị Trần Như Ý có đeo dây chuyền, nhưng không mặc áo khoác bên ngoài. Bị cáo Trần Ngọc H nói với bị cáo Trương Tấn Q "hai con nhỏ đó có đeo dây chuyền", bị cáo Trương Tấn Q kêu chủ quán tính tiền nước uống xong ra điều khiển xe mô tô chở bị cáo Trần Ngọc H phía sau chạy theo xe của chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý, đến đoạn đường tuyến tránh A thuộc ấp B, xã A, tỉnh An Giang (Khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang cũ), khi quan sát không thấy phương tiện khác lưu thông, bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe mô tô chạy vượt lên và áp sát vào xe của chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý, bị cáo Trần Ngọc H dùng tay giật 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu "T T4" đang đeo trên cổ của chị Trần Như Ý, bị cáo Trương Tấn Q liền điều khiển xe chạy với tốc độ cao và nghe người phụ nữ la lên "cướp, cướp", sau khi bị giật dây chuyền, chị Lê Thị Mỹ D1 điều khiển xe đuổi theo được khoảng 100 mét, lúc này xe của bị cáo Trương Tấn Q chạy cách xe của chị Lê Thị Mỹ D1 khoảng 08 đến 10 mét, bị cáo Trương Tấn Q kêu bị cáo Trần Ngọc H lấy bình xịt hơi cay ra xịt về phía xe của chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý; bị cáo Trần Ngọc H xịt hơi cay một lần thì thấy xe của chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý chạy chậm (giảm tốc độ), xe của bị cáo Trương Tấn Q chạy thêm được khoảng 30 mét, bị cáo Trần Ngọc H tiếp tục xịt hơi cay lần nữa về phía xe của chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý, nhằm mục đích không cho chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý đuổi theo; chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý dừng xe lại bên lề đường, một lúc sau đến Công an thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang trình báo vụ việc. Bị cáo Trương Tấn Q tiếp tục điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng hơn 80km/h về hướng Rạch G, khi đến cầu C bị cáo Trương Tấn Q kêu bị cáo Trần Ngọc H chọi bình xịt hơi cay xuống sông C. Lúc sau bị cáo Trương Tấn Q có kêu bị cáo Trần Ngọc H lấy sợi dây chuyền vừa giật được đem ra cho bị cáo Trương Tấn Q xem, sau đó bị cáo Trần Ngọc H lấy sợi dây chuyền bỏ lại túi. Bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe chạy đến địa phận huyện H, tỉnh An Giang, bị cáo Trương Tấn Q cùng với bị cáo Trần Ngọc H ghé vào quán cà phê thì bị cáo Trương Tấn Q phát hiện mình bị mất điện thoại. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, bị cáo Trương Tấn Q đến quán cà phê "Thanh Thúy" để lấy điện thoại, khi vừa đến quán thì bị lực lượng Công an thị trấn T bắt giữ và tiến hành tạm giữ 01 điện thoại Iphone 8 màu trắng đã qua sử dụng. Khoảng 15

giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Trương Tấn Q và Công an thị trấn T điện thoại cho bị cáo Trần Ngọc H, yêu cầu ra trình diện. Sau đó, bị cáo Trần Ngọc H đến Công an thị trấn T trình diện và giao nộp 01 điện thoại Iphone X màu bạc đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy Wave, biển kiểm soát 68C1-091.61 đã qua sử dụng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu "T T4". Ngày 25/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là Công an tỉnh A) tiến hành yêu cầu định giá tài sản đối với 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H cướp giật được.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu "T T4", có giá trị là 21.000.000 đồng.

** Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 05/KLGĐĐT-PY ngày 18/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh A kết luận:*

- Tại thời điểm giám định ngày 25/7/2025, Trương Tấn Q có độ tuổi là: Từ 17 năm 6 tháng đến dưới 18 năm.

- Tính tại thời điểm ngày 22/6/2025, Trương Tấn Q có độ tuổi là: Từ 17 năm 5 tháng đến 17 năm 11 tháng

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A) đã tạm giữ các vật chứng liên quan như sau: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu "T Trí", sau khi định giá xong, ngày 30/9/2025 trả lại cho chị Trần Như Ý nhận lại; 01 xe mô tô, hiệu Wave, biển kiểm soát 68C1-091.61, xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại IPhone X, màu bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại IPhone 8, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Trần Như Ý đã nhận lại tài sản là sợi dây chuyền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSKV7 ngày 02 tháng 11 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H về tội cướp giật tài sản quy định điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Trần Như Ý đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu

xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu "T Trí"; sau khi định giá xong, ngày 30/9/2025 trả lại cho chị Trần Như Ý nhận lại đến nay không ý kiến yêu cầu gì, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Mỹ D1 và không yêu cầu các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H bồi thường khoản thiệt hại về vật chất đề nghị không xem xét. Xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô, hiệu Wave, biển kiểm soát 68C1-091.61, xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại IPhone X, màu bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Ngọc H; 01 điện thoại IPhone 8, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trương Tấn Q. Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang theo Quyết định chuyển vật chứng số 04 ngày 02/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh An Giang.

Tại phiên toà:

- Kiểm sát viên kết luận và đề nghị:

Áp dụng điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 91 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt các bị cáo Trương Tấn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội cướp giật tài sản;

Về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Trần Như Ý đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Mỹ D1 không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại gì đề nghị không xem xét;

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước các đồ vật, vật chứng gồm: 01 xe mô tô, hiệu Wave, biển kiểm soát 68C1-091.61, xe đã qua sử dụng bị cáo Trương Tấn Q; 01 điện thoại IPhone X, màu bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Ngọc H; 01 điện thoại IPhone 8, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trương Tấn Q là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh A bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Q: Về tội danh, điều luật áp dụng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật; ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Kiểm sát viên đề nghị, thì đề nghị Hội đồng xét

xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 91 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo là bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

- Các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H thừa nhận thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và luận tội của Kiểm sát viên, thống nhất với đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Q, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho các bị cáo mức án thấp để sớm về lo phụ giúp gia đình.

- Anh Trương Văn T và chị Lê Thị T1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Tấn Q, thống nhất kết luận của Kiểm sát viên và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Q, không có ý kiến tranh luận gì thêm, về trách nhiệm hình sự xin xét xử bị cáo Trương Tấn Q mức án thấp.

- Bị hại chị Trần Như Ý, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Mỹ D1 gửi đơn yêu cầu giải quyết và xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện A, Cơ quan Điều tra Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Trương Tấn Q là người chưa thành niên, có độ tuổi từ 17 năm 5 tháng, rủ bị cáo Trần Ngọc H đi cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 09 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2025, bị cáo Trương Tấn Q chuẩn bị một bình xịt hơi cay, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Wave, không gắn biển kiểm soát chở bị cáo Trần Ngọc H đến địa bàn xã A và xã Đ, tỉnh An Giang để tìm người có tài sản cướp giật. Đến khoảng 10 giờ 35 phút ngày 22/6/2025, tại đoạn đường tuyến tránh thuộc ấp B, xã A, tỉnh An Giang, bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe mô tô chở bị cáo Trần Ngọc H ngồi sau, áp sát xe Vision màu đỏ, biển kiểm soát 68B1-631.97 chị Lê Thị Mỹ D1 điều khiển chở chị Trần Như Ý chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9, trị giá 21.000.000 đồng, điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ khoảng hơn 80km/h, khi chị Lê Thị Mỹ D1 điều khiển xe đuổi theo sau thì bị cáo Trương Tấn Q kêu bị cáo Trần Ngọc H lấy bình xịt hơi cay xịt về phía chị Lê Thị Mỹ D1 và chị Trần Như Ý nhằm mục đích ngăn chặn rượt đuổi để các bị cáo tẩu thoát, xác định được hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 và khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) ....

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

đ) Hành hung để tẩu thoát;

e) .....".

Hành vi của các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H là rất nguy hiểm cho xã hội, phạm tội rất nghiêm trọng, các bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe, năng lực trách nhiệm hình sự, biết được cướp giật tài sản của người khác để kiếm tiền tiêu xài là pháp luật cấm, nhưng các bị cáo cùng rủ rê thực hiện, cụ thể các bị cáo giật lấy sợi dây chuyền là tài sản hợp pháp của chị Trần Như Ý với lỗi cố ý, xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Đồng thời, hành vi của các bị cáo thực hiện dùng bình xịt hơi cay về phía chị Lê Thị Mỹ D1 đang rượt đuổi theo các bị cáo là thủ đoạn nguy hiểm để tẩu thoát, còn là xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Ngoài ra, bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ cáo khoảng hơn 80km/h chở bị cáo Trần Ngọc H ngồi phía sau, còn gây nguy hiểm đến sức khỏe và tính mạng các bị cáo và những người tham gia giao thông đường bộ trên đoạn đường xã A, tỉnh An

Giang khi đó. Do đó, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo một mức án để có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn có thu nhập chính đáng, biết tôn trọng bảo vệ tài sản của người khác và cũng nhằm ngăn ngừa chung trong xã hội; khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Trương Tấn Q là người rủ rê bị cáo Trần Ngọc H đi cướp giật để lấy tiền tiêu xài, chuẩn bị bình xịt hơi cay, xe và điều khiển xe, thị uy cho bị cáo Trần Ngọc H thực hiện là người chủ mưu lôi kéo, giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo Trần Ngọc H là người đã thành niên, khi nghe bị cáo Trương Tấn Q rủ rê đi cướp giật tài sản của người khác, không can ngăn mà còn tham gia với vai trò giúp sức tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi, dùng thủ đoạn dùng bình xịt hơi cay về phía chị Lê Thị Mỹ D1 không cho điều khiển xe rượt đổi theo các bị cáo để chiếm đoạt tài sản hợp pháp của chị Trần Như Ý tẩu thoát chót loạt. Các bị cáo không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ, mà cùng rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu chị Trần Như Ý, nên cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Trương Tấn Q, khi thực hiện hành vi phạm tội mới khoảng 17 năm 5 tháng tuổi là người chưa thành niên nên áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật quy định theo quy định tại khoản 1 Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên; cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội bình thường một thời gian để có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật, làm ăn chân chính, có thu nhập hợp pháp và bảo vệ tài sản hợp pháp của người khác.

[3] Về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Trần Như Ý đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu "T T4" vào ngày 30 tháng 9 năm 2025, chị Trần Như Ý không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại về vật chất; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Mỹ D1 bị bị cáo Trần

Ngọc H xịt hơi cay vào mặt cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ các đồ vật, vật chứng gồm: 01 xe mô tô, hiệu Wave (Nhãn hiệu: DAMSAM, loại xe: Hai bánh, màu sơn: Xanh), biển kiểm soát 68C1-091.61, xe đã qua sử dụng bị cáo Trương Tấn Q; 01 điện thoại IPhone X, màu bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Ngọc H; 01 điện thoại IPhone 8, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trương Tấn Q là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 11 năm 2025).

[5] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 17 và khoản 1 Điều 91 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Q phạm tội cướp giật tài sản.

Xử phạt bị cáo Trương Tấn Q 02 (Hai) năm tù, tính kể từ ngày bị tạm giữ ngày 22/6/2025.

Căn cứ vào điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội cướp giật tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, tính kể từ ngày bị tạm giữ ngày 22/6/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Như Ý đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu xoán lá, loại 18k (610), chiều dài 47,5cm, trọng lượng 3 chỉ 7 phân 9. Ký hiệu “T T4” vào ngày 30 tháng 9 năm 2025, chị Trần Như Ý không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại về vật chất gì; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Mỹ D1 bị bị cáo Trần

Ngọc H xịt hơi cay vào mặt cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô, hiệu Wave (Nhãn hiệu: DAMSAM, loại xe: Hai bánh, màu sơn: Xanh), biển kiểm soát 68C1-091.61, xe đã qua sử dụng của bị cáo Trương Tấn Q; 01 điện thoại IPhone X, màu bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Ngọc H; 01 điện thoại IPhone 8, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bị cáo Trương Tấn Q là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 11 năm 2025).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trương Tấn Q và Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 23/12/2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 7, tỉnh An Giang;
- Phân Trại tạm giam U Minh Thượng - Cơ sở 3, Trại giam số 2 Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp tỉnh An Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Kiều).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo